

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN C

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH TIỀN GIANG

Số:38/QĐ-TA

C, ngày 05 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Đỗ Thị Hồng Quyên.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đàm Thị Ngọc Ánh

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/QĐ-TA ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với:

Họ tên: Lê Tứ Q1, giới tính: Nam.

Sinh ngày 27/5/1983

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 11/12

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp E, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm vườn.

Tiền án: 01. Bản án số 43/2019/HS-ST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/6//2023 Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp tiền 14/8/2023.

Con ông Lê Văn Bích A và bà Lâm Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Kim T, chức vụ: Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người được ủy quyền: Bà Trần Thị Ngọc N – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang:* Bà Lương Thị Trà My - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 27/12/2023 và bản tường trình ngày 10/01/2024 của đối tượng Lê Tứ Q1 và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện đối tượng Lê Tứ Q1 bị nghiện ma túy. Ngày 16/6/2023, đối tượng Lê Tứ Q1 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã thời hạn 01 năm, kể từ ngày 16/6/2023, chưa chấp hành xong biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã thì ngày 27/12/2023 đối tượng Lê Tứ Q1 lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang lập biên bản vào ngày 27/12/2023. Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/12/2023 đối với đối tượng Lê Tứ Q1, kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại ma túy Methamphetamine và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của đối tượng Lê Tứ Q1 là có nghiện chất dạng Methamphetamine. Tuy nhiên đối tượng Lê Tứ Q1 không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Tứ Q1 vì đủ căn cứ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy thời gian đề nghị là từ 12 tháng đến 18 tháng, cơ sở tiếp nhận là Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T, tại Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp, đối tượng Lê Tứ Q1 vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu: Từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán cũng như những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Đồng thời đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đưa đối tượng Lê Tứ Q1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có trụ sở tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về tố tụng: Đối tượng Lê Tứ Q1 được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, phiên họp được tiến hành theo quy định.

[3] Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị đưa đối tượng Lê Tứ Q1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Thẩm quyền lập hồ sơ: Đối tượng Lê Tứ Q1 có hộ khẩu tại ấp E, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền lập hồ sơ quản lý đối tượng nghiện ma túy thuộc về Ủy ban nhân dân xã T theo quy định của Điều 40, 41 Nghị định 105/2021/NĐ-CP quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 28 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ các giấy tờ, tài liệu phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về thời hiệu: Đối tượng Lê Tứ Q1 thực hiện hành vi vi phạm hành chính lần cuối là ngày 14/12/2023 đến nay vẫn trong thời hạn 03 tháng nên thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối tượng Lê Tứ Q1 là người nghiện ma túy trên 18 tuổi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên đối tượng Lê Tứ Q1 thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Khi thực hiện hành vi của mình, đối tượng Lê Tứ Q1 đủ khả năng nhận thức được đó là vi phạm pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng Lê Tứ Q1 gây hậu quả, tác hại đối với xã hội là rất lớn, gây mất trật tự an toàn xã hội và làm gia tăng các tệ nạn xã hội nên việc đưa đối tượng Lê Tứ Q1

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để cai nghiện bắt buộc đồng thời giáo dục trở thành người có ích cho xã hội là cần thiết.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Đối tượng Lê Tứ Q1 không có tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng theo quy định Điều 9, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào các Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40, 41 Nghị định 105/2021/NĐ-CP quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 20, Điều 23, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2012/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Tứ Q1, sinh ngày 27/5/1983; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp E, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Cơ quan tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T, tại Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện.

3/ Đối tượng Lê Tứ Q1 có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày người có quyền khiếu nại nhận được quyết định của Tòa án, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Tiền Giang có quyền kiến nghị quyết định và Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Tiền Giang và Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nơi nhận:

- VKSNDH Châu Thành;
- Công an huyện CT-TG;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện CT;
- Cơ sở cai nghiện ma túy TG;
- UBND xã T - CT - TG;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Quyên